

Số: 66 /KH-ĐHNT

Khánh Hòa, ngày 25 tháng 01 năm 2021

## KẾ HOẠCH CẢI TIẾN NHÀ TRƯỜNG Giai đoạn: 2020-2022

Nhằm phục vụ công tác kiểm định chất lượng Nhà trường lần thứ 3 vào năm 2023 đạt kết quả tốt theo Thông tư 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ kết quả tự đánh giá và đề xuất danh mục các hoạt động cần cải tiến của Hội đồng tự đánh giá và cải tiến Nhà trường giai đoạn 2018-2023, Hiệu trưởng ban hành Kế hoạch cải tiến Nhà trường giai đoạn 2020-2022 như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Rà soát mọi hoạt động nhằm không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, công tác quản trị Nhà trường đáp ứng yêu cầu của bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cấp cơ sở giáo dục đại học.

- Nâng cao hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu giáo dục và điều kiện thực tế của Nhà trường.

- Nhà trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục theo yêu cầu tại Thông tư 12/2017/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

#### 2. Yêu cầu

- Xây dựng kế hoạch cải tiến phù hợp với tình hình thực tiễn của Nhà trường; đảm bảo tính hệ thống, hướng đến văn hóa chất lượng trong Nhà trường.

- Kế hoạch chi tiết nội dung công việc thực hiện, thời gian thực hiện, đơn vị thực hiện và dự kiến kết quả/sản phẩm đạt được.

- Kế hoạch có sự tham gia phối hợp của các đơn vị trong toàn Trường và thực hiện theo đúng nội dung, tiến độ đã đề ra.

### II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH (Phụ lục kèm theo)

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Trên cơ sở Kế hoạch cải tiến giai đoạn 2020-2022, các đơn vị được phân công chủ trì và phối hợp có trách nhiệm cụ thể hóa, xây dựng chi tiết kế hoạch hoạt động, phải lồng

ghép các nhiệm vụ được phân công vào kế hoạch năm học của đơn vị để thực hiện; báo cáo kết quả thực hiện vào một mục riêng trong báo cáo tổng kết cuối mỗi học kỳ, năm học.

- Hội đồng Đảm bảo chất lượng Trường ĐHNT có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch cải tiến của các đơn vị.

- Phòng Đảm bảo chất lượng và Khảo thí có nhiệm vụ tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch cải tiến giai đoạn 2020-2022 của các đơn vị theo tiến độ vào cuối mỗi học kỳ, năm học cho Ban Giám hiệu và Hội đồng Đảm bảo chất lượng.

**Nơi nhận:**

- Hội đồng Đảm bảo chất lượng;
- Các đơn vị trong toàn Trường;
- Lưu: VT, ĐBCL&KT.

HIỆU TRƯỞNG 



**Trang Sĩ Trung**



## PHU LỤC - NỘI DUNG KẾ HOẠCH CẢI TIẾN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2020-2022

(Kèm theo Kế hoạch số: 66 /KH-ĐHNT ngày 25 tháng 01 năm 2021)

STT	Nội dung hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện (Năm học)		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả/sản phẩm đạt được
		2020-2021	2021-2022			
<b>I. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO VÀ SINH VIÊN ( 06 hoạt động)</b>						
1	Xây dựng, phân tích cơ sở dữ liệu tuyển sinh phục vụ dự báo, cải tiến công tác xét tuyển để nâng cao chất lượng sinh viên đầu vào.	x		- Phòng ĐTDH, - Phòng ĐTSDH.	- Tổ CNTT, - Phòng ĐBCL&KT, - Phòng CTCT&SV.	Cơ sở dữ liệu tuyển sinh.
2	Rà soát, cải tiến chính sách tuyển sinh nhằm mở rộng vùng tuyển và thu hút sinh viên vào các ngành kỹ thuật, công nghệ và thủy sản.	x		- Phòng ĐTDH, - Phòng ĐTSDH.	- Phòng HTĐN, - TT. QHDN&HTSV, - Khoa/viện đào tạo.	Chính sách tuyển sinh.
3	Xây dựng cơ chế khai thác cơ sở dữ liệu về kết quả học tập để phục vụ đối sánh, đánh giá và cải tiến kết quả học tập (tỷ lệ tốt nghiệp, yếu kém, thôi học,...)	x		- Phòng ĐTDH, - Phòng CTCT&SV, - TT. QHDN&HTSV.	Các đơn vị liên quan	Kết quả và giải pháp.
4	Rà soát cải tiến công tác phát triển CTĐT: hoàn thiện quy trình, biểu mẫu hướng dẫn, rà soát cập nhật và thẩm định chuẩn đầu ra và CTĐT đáp ứng yêu cầu các bên liên quan.	x		- Phòng ĐTDH, - Phòng ĐTSDH, - Phòng ĐBCL&KT.	Khoa/viện đào tạo	Quy trình và văn bản hướng dẫn.
5	Rà soát, cải tiến công tác cố vấn học tập nhằm nâng cao hiệu quả, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của sinh viên.	x	x		- TT. QHDN&HTSV, - Khoa/viện đào tạo.	Quy định, Bộ tiêu chí,...
6	Rà soát, cải tiến định kỳ hàng năm chất lượng các hoạt động phục vụ và hỗ trợ sinh viên, có kế hoạch cải tiến chất lượng sau rà soát ở từng đơn vị và toàn Trường.	x		Phòng CTCT&SV	- TT. QHDN&HTSV, - TT. PVTH, - Các đơn vị liên quan	Kết quả và giải pháp.

STT	Nội dung hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện (Năm học)		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả/sản phẩm đạt được
		2020-2021	2021-2022			
<b>II. CÔNG TÁC KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO (04 hoạt động)</b>						
1	Rà soát, hoàn thiện chính sách thúc đẩy, phát triển KHCN: ưu tiên hỗ trợ các nhà khoa học đầu đàn và các nhóm nghiên cứu mạnh; tìm kiếm nguồn kinh phí từ hoạt động NCKH, chuyển giao công nghệ, thương mại hoá sản phẩm, đặc biệt quan tâm việc hỗ trợ tài chính thông qua thành lập quỹ phát triển KHCN và đổi mới sáng tạo theo quy định.	x	x	Phòng KHCN	- TT. NC&CB Thực phẩm, - Viện NCCT tàu thủy, - Các đơn vị.	Chính sách thúc đẩy, phát triển KHCN.
2	Rà soát, điều chỉnh các chỉ số thực hiện chính (KPIs) để đánh giá số lượng và chất lượng nghiên cứu, tài sản trí tuệ của Nhà trường, khoa/viện, đội ngũ giảng viên, cán bộ nghiên cứu, người học.	x	x		Các đơn vị.	KPIs để đánh giá số lượng và chất lượng nghiên cứu.
3	Rà soát và cải tiến công tác quản lý tài sản trí tuệ, tổ chức lấy ý kiến khảo sát các bên liên quan về công tác quản lý NCKH; quản lý tài sản trí tuệ.	x	x		Các đơn vị.	- Báo cáo kết quả và đề xuất giải pháp. - Bộ mẫu khảo sát. - Báo cáo kết quả khảo sát và kiến nghị.
4	Xây dựng quy định sử dụng kết quả nghiên cứu, đổi mới sáng tạo: chuyển giao, thương mại hóa, thành lập các đơn vị khởi nghiệp.	x	x	- Phòng KHCN, - TT.QHDN&HTSV.	- TT. NC&CB Thực phẩm, - Viện NCCT tàu thủy, - Các đơn vị	Quy định về kết quả nghiên cứu và sáng tạo, bao gồm việc thương mại hóa, thử nghiệm chuyển giao, thành lập các đơn vị khởi nghiệp.

STT	Nội dung hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện (Năm học)		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả/sản phẩm đạt được
		2020-2021	2021-2022			
<b>III. CÔNG TÁC HỢP TÁC ĐỐI NGOẠI VÀ HOẠT ĐỘNG PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG (06 hoạt động)</b>						
1	Hoàn thiện chính sách thúc đẩy hợp tác đối ngoại.	x	x	Phòng HTĐN	- Phòng KH-TC, - Phòng KHCN, - Khoa/Viện.	Chính sách, báo cáo, văn bản thỏa thuận,...
2	Hoàn thiện quy trình triển khai hợp tác, mở rộng mạng lưới đối tác, đối tác chiến lược của Nhà trường trên cơ sở phát huy tính chủ động của các đơn vị.	x		- Phòng HTĐN, - Các đơn vị.	- Phòng KHCN, - TT QHDN & HTSV.	- Báo cáo, kế hoạch, văn bản ký kết,... - Quy trình, kế hoạch.
3	Rà soát mạng lưới hợp tác, xây dựng chương trình hành động và đề xuất các giải pháp để khắc phục các tồn tại.	x			Các đơn vị	- Báo cáo. - Chương trình hành động.
4	Xây dựng các quy định quản lý, hướng dẫn triển khai thực hiện và giám sát các hoạt động gắn kết, phục vụ cộng đồng.		x		Các đơn vị	- Quy định về hoạt động gắn kết phục vụ cộng đồng. - Hướng dẫn triển khai hoạt động gắn kết và phục vụ cộng đồng.
5	Xây dựng kế hoạch gắn kết, phục vụ cộng đồng hướng đến đạt được tầm nhìn, sứ mạng và giá trị cốt lõi, chiến lược phát triển Nhà trường theo từng giai đoạn, năm học.		x	Phòng HTĐN	Các đơn vị	Kế hoạch gắn kết, phục vụ cộng đồng năm học và nhiệm kỳ.
6	Xây dựng công cụ đánh giá, giám sát và cải tiến hoạt động gắn kết, phục vụ cộng đồng.		x		- Tổ CNTT, - Các đơn vị.	- Hệ thống tiêu chí đo lường, đánh giá các hoạt động gắn kết và phục vụ cộng đồng. - Cơ chế giám sát hoạt động gắn kết và phục vụ cộng đồng.

STT	Nội dung hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện (Năm học)		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả/sản phẩm đạt được
		2020-2021	2021-2022			
<b>IV. CÔNG TÁC TỔ CHỨC CÁN BỘ VÀ QUẢN TRỊ NHÀ TRƯỜNG (06 hoạt động)</b>						
1	Rà soát tổ chức, cơ cấu lãnh đạo và quản lý định kỳ.	x		Phòng TC-HC	Các đơn vị liên quan	Thành lập Phòng Thanh tra-Pháp chế.
2	Xây dựng kế hoạch đa dạng hóa trong tuyên truyền sứ mạng, tầm nhìn, văn hóa/giá trị cốt lõi của Nhà trường đến các bên liên quan.	x	x	Phòng KH-TC	- Phòng HTĐN, - Các đơn vị liên quan.	Quy định/quy chế, quy trình.
3	Giám sát và thực hiện chiến lược, rà soát mức độ thực hiện các KPIs, các chỉ tiêu phân đầu chính so với các mục tiêu chiến lược.		x	Phòng TC-HC	- Các đơn vị liên quan. - Tổ công tác (do đơn vị chủ trì đề xuất).	Kế hoạch triển khai giám sát, đánh giá.
4	Hoàn thiện cơ chế, chính sách thỉnh giảng, trợ giảng nhằm tăng cường chất lượng đào tạo.	x			Khoa/Viện	Xây dựng chính sách thỉnh giảng/trợ giảng.
5	Xây dựng bộ tiêu chuẩn năng lực của các nhóm viên chức quản lý, giảng viên, nhân viên khác nhau (gồm cả kỹ năng lãnh đạo đối với nhóm viên chức quản lý).	x	x		Các đơn vị liên quan	Bản mô tả vị trí công việc.
6	Xây dựng kế hoạch quản trị rủi ro.		x		Các đơn vị liên quan	Các lớp tập huấn được tổ chức.
<b>V. CÔNG TÁC TÀI CHÍNH VÀ CƠ SỞ VẬT CHẤT (05 hoạt động)</b>						
1	Triển khai Đề án quản lý và cho thuê tài sản công.	x		Phòng KH-TC	Các đơn vị liên quan	Các hợp đồng dịch vụ liên quan.
2	Hoàn thiện quy định/quy chế quản lý và sử dụng tài sản; quy trình về bảo trì, bảo dưỡng, kiểm định trang thiết bị và cơ sở vật chất.	x				Quy định/quy chế, quy trình.

STT	Nội dung hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện (Năm học)		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả/sản phẩm đạt được
		2020-2021	2021-2022			
3	Hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin (cơ sở vật chất, phần mềm,...) đáp ứng yêu cầu hoạt động của Nhà trường và đảm bảo tính bảo mật theo quy định.	x		Phòng KH-TC	Các đơn vị liên quan	Đầu tư, bổ sung nâng cấp CSVN và phần mềm.
4	Xây dựng hệ thống dữ liệu theo dõi, kiểm tra, đánh giá và cải tiến môi trường, sức khỏe, sự an toàn và khả năng tiếp cận của những người có nhu cầu đặc biệt.	x				Kế hoạch triển khai.
5	Xây dựng chính sách khuyến khích các đơn vị chủ động tham gia nâng cao kết quả và các chỉ số thị trường của hoạt động đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng tại các đơn vị và Nhà trường.		x		- Tổ công tác, - Các đơn vị liên quan.	Đề án xây dựng.
<b>VI. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (07 hoạt động)</b>						
1	Hoàn thiện kế hoạch chiến lược về ĐBCL đến năm 2030 và tầm nhìn 2045 của Trường.	x		Phòng ĐBCL&KT	- Ban giám hiệu, - Hội đồng Trường.	Kế hoạch chiến lược về công tác ĐBCL 2025, 2030-2045.
2	Hoàn thiện mạng lưới ĐBCL cấp đơn vị. Tăng cường xây dựng đội ngũ làm công tác ĐBCL (bao gồm việc quy hoạch đội ngũ tham gia lớp Kiểm định viên Kiểm định chất lượng giáo dục, tham gia thi cấp thẻ kiểm định viên theo quy định).	x			Các đơn vị trong toàn Trường	- Quy định phân công cán bộ chuyên trách đảm bảo chất lượng. - Có thành viên được cấp thẻ Kiểm định viên, chứng chỉ Kiểm định viên Kiểm định chất lượng giáo dục.
3	Hoàn chỉnh kế hoạch, quy trình hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cấp CTĐT của Trường.	x	x		Khoa/Viện	Kế hoạch và quy trình thực hiện tự đánh giá các CTĐT.

VA  
JG  
JC  
VG

STT	Nội dung hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện (Năm học)		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả/sản phẩm đạt được
		2020-2021	2021-2022			
4	Rà soát, hoàn thiện quy định, quy trình, hướng dẫn hoạt động bảo đảm chất lượng bên trong.	x	x	Phòng ĐBCL&KT	Các đơn vị liên quan	Bộ quy trình.
5	Rà soát, cải tiến hệ thống lấy ý kiến các bên liên quan về mọi hoạt động của Nhà trường.	x	x		Các đơn vị liên quan	- Biểu mẫu. - Báo cáo tổng hợp. - Giải pháp.
6	Tăng cường so chuẩn và đối sánh Nhà trường, CTĐT với các mô hình mẫu trong và ngoài nước để tham khảo, học hỏi và hội nhập .	x	x	Khoa/Viện đào tạo		Đơn vị, CTĐT được chọn để tham khảo và đối sánh.
7	Tham gia xếp hạng trong và ngoài nước nhằm nâng cao uy tín Nhà trường (xếp hạng UPM, về mức độ ảnh hưởng, ...).		x	Phòng ĐBCL&KT	Phòng HTĐN	Kế hoạch tham gia xếp hạng.